

Bản án số: **1079/2022/HC-ST**

Ngày: 18/7/2022

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính và hành vi hành chính

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Hồng Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

2. Ông Huỳnh Thái Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:** Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố
Hồ Chí Minh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số
287/2019/TLST-HC ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định
hành chính và hành vi hành chính”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2404/2022/QĐXXST-HC ngày 18
tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà N.P.N

Địa chỉ: 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện:

2.1 Ủy ban nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người: Ông H.P – Phó Chủ tịch Ủy ban
nhân dân quận Y

(Theo Giấy ủy quyền số 23/GUQ-UBND ngày 22/3/2021)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông C.T.V – Phó Trưởng phòng Quản lý Đô thị quận Y

- Bà V.N.T – Chuyên viên phòng Quản lý Đô thị quận Y

- Bà T.T.N.H - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Y

- Ông T.T.H – Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường

Cùng địa chỉ: 06 Đường P, Phường A, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

2.2 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 06 Đường P, Phường A, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà P.T.K.U

Địa chỉ: 91/88 Đinh Tiên Hoàng, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện trình bày:

Bà N.P.N là chủ sở hữu căn nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X, quận Y. Do có nhu cầu trở thêm cửa đi, cửa sổ, gắn máng xối và làm hàng rào tạm tại ranh đất hướng Tây nhà số 91/38D, bà N đã gửi đơn đến Ủy ban nhân dân quận Y ngày 10/7/2017. Đến ngày 17/8/2017 Ủy ban nhân dân Quận đã có Văn bản số 2669/UBND-QLĐT trả lời đơn với nội dung không có cơ sở chấp thuận cho việc trở cửa, gắn máng xối và theo như đề nghị. Không đồng ý với văn bản trên, bà N đã khiếu nại. Ngày 30/01/2019, ông H.P là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y đã tiếp xúc đối thoại và kết luận: “Thông nhất bà N.P.N được trở cửa đi theo nguyên trạng trong trường hợp không có tranh chấp”. Sau đó, ngày 22/02/2019 Ủy ban nhân dân Quận ban hành Văn bản 603/UBND-QLĐT đồng ý cho bà N được trở cửa đi tại nhà đất số 91/38D ra phần đất trống hướng Tây. Bà N chưa thực hiện vì chưa có điều kiện thì đến ngày 29/3/2019 Ủy ban nhân dân quận Y lại ban hành Văn bản 1064/UBND-QLĐT với nội dung không đồng ý cho bà N trở cửa. Không đồng ý văn bản này, bà N đã khiếu nại. Đến ngày 16/8/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại với nội dung không chấp nhận việc khiếu nại, giữ nguyên Văn bản 1064/UBND-QLĐT. Ngày 21 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân Phường X đã tổ chức buổi hòa giải giữa bà N với bà P.T.K.U. Qua đó, đôi bên thống nhất cho bà N trở cửa đi ra phần đất phía Tây (5,5m²) với điều kiện có vách ngăn giữa 02 nhà trên phần đất này (chiều cao vách ngăn khoảng 1,2m; chiều dài khoảng 2m) để đảm bảo an ninh trật tự. Ngày 24 tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Y có Văn bản số 4215/UBND-QLĐT chấp thuận cho bà N.P.N được trở cửa đi và gắn máng xối tại phần tường hướng Tây nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X. Tuy nhiên, văn bản này lại không hủy bỏ Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 và Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019. Do đó, để rõ ràng về mặt pháp lý nên bà N khởi kiện để yêu cầu hủy Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 v/v “trở cửa đi tại nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X” của Ủy ban nhân

dân quận Y và Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 “Về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N, địa chỉ số 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y. Đồng thời, yêu cầu điều chỉnh lại Công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y vì văn bản này có một phần nội dung “...Chủ đầu tư phải có cam kết về việc tự tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên trong trường hợp Ủy ban nhân dân quận Y có yêu cầu. Cam kết có xác nhận chữ ký và bổ túc tại Ủy ban nhân dân Phường X.”. Nội dung này không nằm trong sự thỏa thuận giữa bà N và bà Uyên ngày 21/8/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường X, nên bà N yêu cầu hủy bỏ nội dung này. Ngoài ra, bà N còn yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do cửa sắt bị hư hại là 5.000.000 đồng.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân quận Y có văn bản trình bày ý kiến ngày 22/3/2021 như sau:

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Y có văn bản số 603/UBND-QLĐT đồng ý cho bà N.P.N được trở cửa đi ra phần đất trồng hướng Tây với điều kiện không có tranh chấp.

Ngày 07 tháng 03 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Y nhận được đơn của bà P.T.K.U (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) chủ sử dụng nhà số 91/66 Đinh Tiên Hoàng. Theo đó bà Uyên không đồng ý việc trở cửa đi của bà N để đảm bảo không có xung đột giữa 02 nhà gây hậu quả đáng tiếc.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Y có văn bản số 1064/UBND-QLĐT đề nghị bà N không trở cửa đi hoặc lắp đặt các kiến trúc khác tại phần đất hướng Tây nhà Bà nhằm tránh phát sinh phản ánh và gây mất an ninh trật tự công cộng. Đồng thời, Ủy ban nhân dân quận Y có chỉ đạo các phòng ban liên quan rà soát, kiểm tra lại nguồn gốc pháp lý phần đất bà N đề nghị trở cửa tại hướng Tây.

Qua kiểm tra và rà soát, tóm tắt nguồn gốc như sau:

Bà N.P.N là chủ sở hữu nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, thuộc thửa 402 tờ 30 Bản đồ địa chính Phường X quận Y (thửa gốc: một phần thửa 23 tờ 30). Hiện trạng nhà sử dụng cửa đi ra hẻm hướng Đông.

Theo bản đồ địa chính, thửa 23 tờ 30 có diện tích 13,8m², một phần thửa 23 nay là thửa 402 (nhà bà N) có diện tích 8,3m². Phần còn lại của thửa 23 có diện tích 5,5m² hiện trạng là đất trống, vị trí hướng Tây nhà bà N. Phần đất này tiếp giáp và có cửa đi của nhà số 91/88 Đinh Tiên Hoàng do bà P.T.K.U là chủ sử dụng để ra đường giao thông.

Bà N đề nghị được trở cửa đi thứ 2 và gắn máng xối trên phần đất 5,5m² tại hướng Tây nêu trên. Trong 5,5m² có 4,6m² nguồn gốc là rạch Cầu Bông do Nhà

nước quản lý và có 0,9m² đất thuộc khuôn viên nhà đất số 91/88 Đinh Tiên Hoàng, Phường X do gia đình bà P.T.K.U sử dụng từ năm 1991.

Theo hồ sơ lưu, do phần đất 5,5m² nêu trên có quá trình sử dụng của gia đình bà P.T.K.U, trong trường hợp bà Uyên có nhu cầu đề nghị cấp giấy chứng nhận sẽ được xem xét giải quyết theo quy định căn cứ Điều 20 và Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ.

Trên cơ sở đó, ngày 16 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân Quận ban hành Quyết định số 7834/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N. Theo đó giữ nguyên Công văn số 1064/UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 (nội dung về nguồn gốc nhà, đất được nêu cụ thể hơn tại Quyết định số 7834/QĐ-UBND). Đồng thời, Ủy ban nhân dân quận Y chỉ đạo Ủy ban nhân dân Phường X tổ chức hòa giải, vận động giữa hộ bà N.P.N và hộ bà P.T.K.U nhằm giải quyết đề nghị trở cửa đi và lắp đặt kiến trúc khác của bà N.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận Y, Ủy ban nhân dân Phường X đã tổ chức buổi hòa giải giữa hộ bà N.P.N và hộ bà P.T.K.U. Theo đó, kết quả hòa giải được Ủy ban nhân dân Phường X báo cáo tại Văn bản 613/UBND ngày 22 tháng 8 năm 2019 có ý chính như sau:

- Ý kiến bà Uyên: Đồng ý cho bà N trở cửa đi ra phần đất phía Tây (5,5m²) với điều kiện có vách ngăn giữa 02 nhà trên phần đất này (chiều cao vách ngăn khoảng 1,2m; chiều dài khoảng 2m) để đảm bảo an ninh trật tự. Vị trí đặt vách ngăn theo bản vẽ đính kèm. Đồng thời bà Uyên cũng đồng ý cho bà N gắn máng xối vách tường phía Tây nhà bà N để thoát nước mưa.

- Ý kiến bà N: Thống nhất ý kiến của bà Uyên. Phần đất 5,5m² là do Nhà nước quản lý, không cá nhân nào sử dụng riêng, Khi nhà nước có thu hồi thì hai bên sẽ tự tháo dỡ vách ngăn và thực hiện theo quy định.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, Ủy ban nhân dân quận Y có Văn bản số 4215/UBND-QLĐT chấp thuận cho bà N.P.N được trở cửa đi và gắn máng xối tại phần tường hướng Tây nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X. Trước khi trở cửa, bà N phải thực hiện gắn vách ngăn trên phần diện tích 5,5m² phía sau nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng theo ý kiến của bà P.T.K.U đã được hai bên thống nhất tại biên bản hòa giải ngày 21/8/2019 do Ủy ban nhân dân Phường X chủ trì. Trường hợp phát sinh tranh chấp, gây mất an ninh trật tự giữa hai nhà hoặc khi Ủy ban nhân dân quận Y có nhu cầu sử dụng đất, bà N.P.N có nghĩa vụ tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên cho Ủy ban nhân dân quận Y quản lý theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người khởi kiện bà N.P.N trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu hủy Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 v/v “trở cửa đi tại nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X” của Ủy ban nhân dân quận Y và Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 “Về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N, địa chỉ số 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y. Đồng thời, yêu cầu hủy nội dung “...Chủ đầu tư phải có cam kết về việc tự tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên trong trường hợp Ủy ban nhân dân quận Y có yêu cầu. Cam kết có xác nhận chữ ký và bỏ túc tại Ủy ban nhân dân Phường X” của Công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y. Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do cửa sắt bị hư hại là 2.500.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp Ủy ban nhân dân quận Y: Không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện. Giữ nguyên ý kiến ban đầu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đúng trình tự thủ tục của Luật Tổ tụng hành chính. Thời gian giải quyết vụ án là chưa đúng quy định. Hội đồng xét xử thực hiện đúng và đủ theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận giữa các bên đương sự; Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Đây là tranh chấp về việc “Khiếu kiện Quyết định hành chính và hành vi hành chính” được quy định tại Điều 30 và Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ủy ban nhân dân quận Y, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y và bà P.T.K.U có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y; Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ

tịch Ủy ban nhân dân quận Y; Công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y; yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y có trách nhiệm bồi thường thiệt hại 2.500.000 đồng. Ngày 8/8/2019 bà N có đơn khởi kiện, ngày 31/8/2019 bà N có đơn bổ sung đơn khởi kiện và ngày 29/11/2019 bà N tiếp tục có đơn bổ sung đơn khởi kiện. Do đó, việc khởi kiện là trong thời hạn quy định.

[4]. Xét việc ban hành Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y, Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y và Công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y.

[4.1].Hồ sơ vụ án thể hiện:

Căn nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của bà N.P.N (Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 9007/2008/GCN ngày 31/12/2008 của Ủy ban nhân dân quận Y cấp), căn nhà đã có cửa chính ra đường công cộng của nhà nước. Do có nhu cầu mở thêm lối đi phụ, bà N đã có đơn gửi Ủy ban nhân dân quận để mở thêm cửa đi và gắn máng xối tại phần tường hướng Tây nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng. Nhưng do phần đất này tiếp giáp và có cửa đi của nhà số 91/88 Đinh Tiên Hoàng do bà P.T.K.U là chủ sử dụng để ra đường giao thông, để tránh sự phát sinh mâu thuẫn giữa 2 nhà nên Ủy ban nhân dân quận Bình đã có Văn bản số 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 v/v “trở cửa đi tại nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X” của Ủy ban nhân dân quận Y với nội dung không đồng ý cho bà N được mở thêm cửa đi. Không đồng ý với văn bản này, bà N đã khiếu nại. Ngày 16/8/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y ban hành Quyết định số 7834/QĐ-UBND “về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N, địa chỉ số 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y” với nội dung không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên Văn bản số 1064/UBND-QLĐT. Ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa bà N.P.N và bà P.T.K.U đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc mở cửa, gắn máng xối tại Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y nên ngày 24/10/2019 Ủy ban nhân dân quận Y ban hành Công văn số 4215/UBND-QLĐT cho phép bà N được mở thêm cửa như yêu cầu, nhưng không hủy bỏ Văn bản số 1064/UBND-QLĐT và quyết định 7834/QĐ-UBND nên bà N khởi kiện để hủy các văn bản này. Đồng thời, bà N cũng yêu cầu hủy nội dung “...Chủ đầu tư phải có cam kết về việc tự tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên trong trường hợp Ủy ban nhân dân quận Y có yêu cầu. Cam kết có xác nhận chữ ký và bỏ túc tại Ủy ban nhân dân Phường X” của Công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y vì cho rằng nó không nằm trong sự thỏa thuận. Ngoài ra, bà N còn yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y bồi thường do gây thiệt hại cho bà với mức yêu cầu là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

[4.2]. Xét yêu cầu của người khởi kiện:

[4.2.1] Đối với Văn bản số 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y và Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y “Về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N, địa chỉ số 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y”. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc ban hành các văn bản này là đúng trình tự thủ tục. Căn nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của bà N.P.N (Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 9007/2008/GCN ngày 31/12/2008 của Ủy ban nhân dân quận Y cấp) đã có cửa chính thoát ra đường công cộng của nhà nước, việc mở thêm cửa của bà N không thuộc trường hợp quy định về “Quyền lối đi qua” theo Điều 254 Bộ luật Dân sự. Ngoài ra, việc mở cửa này có thể làm phát sinh tranh chấp với bà P.T.K.U. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà N là không có cơ sở chấp nhận.

[4.2.2] Đối với Công văn số 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y. Nhận thấy, giữa bà N và Kiều Uyên thật sự đã có sự thống nhất về việc mở thêm cửa của N, thỏa thuận này không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người thứ 3 nên Ủy ban nhân dân quận Y đã chấp thuận cho bà N được mở thêm lối đi phụ và gắn máng xối về hướng Tây của nhà 91/38D Đinh Tiên Hoàng. Tuy nhiên, việc mở cửa và gắn máng xối trên phần đất 5,5m² tại hướng Tây nêu trên có nguồn gốc là rạch Cầu Bông do Nhà nước quản lý nên bà N phải có cam kết về việc tự tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên trong trường hợp Ủy ban nhân dân quận Y có yêu cầu. Do đó, yêu cầu của bà N là không có cơ sở chấp thuận.

[4.2.3] Đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y bồi thường 2.500.000 đồng. Theo nhận định tại mục 4.2.1 và 4.2.2 thì tất cả các văn bản hành chính của Ủy ban nhân dân quận Y và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y được ban hành đúng quy định nên yêu cầu bồi thường của N là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có cơ sở chấp nhận.

Bà N.P.N và bà P.T.K.U có trách nhiệm thực đúng theo Văn bản 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y, cụ thể: Bà N.P.N được mở cửa đi và gắn máng xối tại phần tường hướng Tây nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X. Trước khi mở cửa, bà N phải thực hiện gắn vách ngăn trên phần diện tích 5,5m² phía sau nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng.

[5]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà N.P.N được miễn do là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 3, Điều 32, Điều 116, Điều 123, Điều 143, Điều 157, và Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.P.N:

Bác yêu cầu hủy Văn bản 1064/UBND-QLĐT ngày 29/3/2019 v/v “trở cửa đi tại nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X” của Ủy ban nhân dân quận Y.

Bác yêu cầu hủy Quyết định số 7834/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 “về việc giải quyết khiếu nại của bà N.P.N, địa chỉ số 91/38D đường Đ, Phường X, quận Y” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Y.

Bác yêu cầu hủy nội dung “...Chủ đầu tư phải có cam kết về việc tự tháo dỡ, bít lại cửa đi và bàn giao phần đất nêu trên trong trường hợp Ủy ban nhân dân quận Y có yêu cầu. Cam kết có xác nhận chữ ký và bỏ túc tại Ủy ban nhân dân Phường X” của công văn 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y.

Bác yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Y có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do cửa sắt bị hư hại là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Bà N.P.N và bà P.T.K.U có trách nhiệm thực đúng theo Văn bản 4215/UBND-QLĐT ngày 24/10/2019 của Ủy ban nhân dân quận Y, cụ thể: Bà N.P.N được trở cửa đi và gắn máng xối tại phần tường hướng Tây nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng, Phường X. Trước khi trở cửa, bà N phải thực hiện gắn vách ngăn trên phần diện tích 5,5m² phía sau nhà số 91/38D Đinh Tiên Hoàng.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Bà N.P.N được miễn do là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm.

3. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP.Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Hồng Cảnh